

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TTS22B** Năm học: **23-24**
Mã MH/MĐ: **MH05284** Học kỳ: **02**
Tên MH/MĐ: **Thực tập tốt nghiệp**
Số TC: **5**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1			Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2256203041500	Nguyễn Chiến	Hữu	08/10/2007			7	7.0	7.3			7.1		7.1
2	2256203041501	Trương Văn	Ngoan	18/03/2007			8	7.0	7.3			7.1		7.2
3	2256203041503	Trần Văn	Nguyen	21/09/2007			9	8.0	8.3			8.1		8.2
4	2256203041504	Hà Nguyễn	Nhu	30/07/2007			7	7.5	7.8			7.6		7.6
5	2256203041505	Huỳnh Văn	Nhật	19/07/2007			8	7.5	7.8			7.6		7.6
6	2256203041506	Nguyễn Văn	Nhật	23/06/2007			9	7.5	7.8			7.6		7.7
7	2256203041508	Nguyễn Thị Kim	Thơ	20/03/2007			9	8.0	8.3			8.1		8.2
8	2256203041509	Hà Trung	Tín	30/11/2007			7	7.0	7.3			7.1		7.1
9	2256203041510	Đặng Tâm	Chánh	12/02/2004			9	8.0	8.3			8.1		8.2

Châu Đốc, ngày 6 tháng 6 năm 2024

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng